Mẫu biểu số 47

TÊN ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG
Chương 833

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

ĐƠN VỊ: TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG

MÃ SỐ ĐƠN VỊ: 1143444

Mã KBNN NƠI GIAO DỊCH : 0077- KBNN KHU VỰC III- PHÒNG GIAO DỊCH SỐ 5

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2026 của UBND phường)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí**	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**81,000,000**
1	**Chi quản lý hành chính (Mã loại 340, khoản 341)**	**81,000,000**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (mã nguồn 13)	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (mã nguồn 15) MDP: 199	81,000,000
	Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố	*81,000,000*

Mẫu biểu số 48

TÊN ĐƠN VỊ: UBND PHƯỜNG LÊ THANH NGHỊ

Chương 800

PHÂN BỔ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2026 của UBND phường Lê Thanh Nghị)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Trung tâm phục vụ hành chính công
A	B	1	2
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí**		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**81,000,000**	**81,000,000**
1	**Chi Quản lý hành chính**	**81,000,000**	**81,000,000**
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (mã nguồn 13)		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (mã nguồn 15) MDP: 199	81,000,000	81,000,000
	Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 26/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố	*81,000,000*	*81,000,000*
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		**1143444**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		**0077**